

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2026/HNGĐ-ST
Ngày 14 – 5 – 2026
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cà Mau.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Chung Văn Soan, sinh năm 1988; số CCCD: 096088017705; Địa chỉ cư trú: Ấp Phú Thạnh, xã Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Võ Mỹ Nhiên, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Tân Điền A, xã Tạ An Khương, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn anh Soan trình bày:**

Anh Soan và chị Nhiên chung sống vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, nay là xã Lương Thế Trân, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Anh Soan xác định không thể tiếp tục chung sống cùng chị Nhiên nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung, về tài sản chung và nợ: Anh Soan xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn chị Võ Mỹ Nhiên:** Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố

tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của anh Soan nhưng chị Nhiên không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh Soan và không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Chung Văn Soan có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Võ Mỹ Nhiên đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Anh Soan và chị Nhiên chung sống có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, theo anh Soan trình bày do bất đồng quan điểm. Anh Soan xác định không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Nhiên.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Soan thấy rằng, anh Soan yêu cầu ly hôn nhưng qua các lần triệu tập hòa giải, xét xử chị Nhiên đều vắng mặt không có lý do, thể hiện việc chị Nhiên không có thiện chí hòa giải, hàn gắn, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Soan, cho anh Soan ly hôn với chị Nhiên là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Về con chung, về tài sản chung và về nợ: Anh Soan xác định không có; chị Nhiên không có ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Soan phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 92 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Chung Văn Soan. Cho anh Chung Văn Soan được ly hôn với chị Võ Mỹ Nhiên.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Chung Văn Soan phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003097 ngày 26

tháng 3 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau, anh Soan đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4;
- Ủy ban nhân dân xã Lương Thế Trân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**




Huỳnh Ngọc Mai

